

Số: 06/2020/QĐST-DS

Quận Ngô Quyền, ngày 16 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng X; địa chỉ trụ sở: đường A, phường B, quận C, thành phố Hà Nội;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Công V, chức vụ: Chuyên viên quản trị nợ Ngân hàng X – chi nhánh Hải Phòng; nơi cư trú: đường A1, quận C1, thành phố Hải Phòng (Giấy ủy quyền số 226 ngày 22/8/2017).

- *Đồng bị đơn*: Bà Lê Thị Thu N và ông Đoàn Văn N; nơi cư trú: đường A2, phường B2, quận C2, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ gốc, nợ lãi: Tính đến ngày 08/6/2020, đồng bị đơn bà Lê Thị Thu N và ông Đoàn Văn N còn nợ và phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng X số tiền còn nợ lại theo Hợp đồng tín dụng số 251/2015/HĐTDTDH-CN/SHB.112400 ngày 15/12/2015 là 1.116.593.600 đồng (trong đó nợ gốc: 693.291.098 đồng; nợ lãi trong hạn: 409.940.875 đồng; nợ lãi quá hạn: 13.361.627 đồng).

- Về phương thức, thời hạn, thứ tự thanh toán:

Bà Nga và ông Ninh có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn toàn bộ khoản nợ đến ngày 31/12/2020, cụ thể:

- + Ngày 30/6/2020: Trả 10.000.000 đồng tiền nợ lãi.
- + Ngày 30/7/2020: Trả 10.000.000 đồng tiền nợ lãi.
- + Ngày 30/8/2020: Trả 10.000.000 đồng tiền nợ lãi.
- + Ngày 31/12/2020: Trả toàn bộ nợ gốc và số nợ lãi trong hạn và quá hạn còn lại: 693.291.098 đồng + (409.940.875 đồng + 13.361.627 đồng – 30.000.000 đồng) = 1.086.593.600 đồng.

Kể từ ngày 09/6/2020, đồng bị đơn bà Lê Thị Thu N và ông Đoàn Văn N phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về quyền phát mại tài sản thế chấp:

Trường hợp đồng bị đơn bà Lê Thị Thu N và ông Đoàn Văn N vi phạm nghĩa vụ trả nợ bất kỳ kỳ hạn nào theo phương thức và thời hạn trên, Ngân hàng X được quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng 55,3m² đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 700 (tách ra từ thửa 436), tờ bản đồ số 3-2; địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố Đoạn Xá 1, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng theo hợp đồng thế chấp số 229/2015/HĐTC-BTB/SHB.112400 ngày 15/12/2015.

- Về án phí: Nguyên đơn và đồng bị đơn mỗi bên phải nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền là $\frac{1}{2} \times [36.000.000 \text{ đồng} + 3\% \times (1.116.593.600 \text{ đồng} - 800.000.000 \text{ đồng})] : 2 = 11.374.452 \text{ đồng}$. Chấp nhận sự tự nguyện của đồng bị đơn bà Lê Thị Thu N và ông Đoàn Văn N nhận nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 22.749.000 đồng (làm tròn).

Hoàn trả Ngân hàng X số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 24.045.000 đồng theo Biên lai số 6297 ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thu